

Phẩm 58: CHÚC LUY (1)

Lúc bấy giờ, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con nói như thế, khen ngợi, ghi nhận vì thuận theo lời Pháp, lời Luật của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối với pháp, tùy pháp, sự ghi nhận như thế là thuận hợp chăng?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, ông nói như thế, khen ngợi, ghi nhận là đúng theo lời pháp, lời luật của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối với pháp, tùy pháp, sự ghi nhận như thế là hoàn toàn thuận hợp.

Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật là hy hữu! Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nói đều nương vào các pháp môn Không, Vô tướng, Vô nguyện. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thân tức, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào năm loại mắt, sáu phép thần thông. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Các điều mà Đại đức Thiện Hiện đã nêu bày đều nương vào quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên đế Thích:

–Này Kiều-thi-ca, Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán Bồ thí ba-la-mật-đa hãy còn chẳng thể nắm bắt được, huống hồ là có người hành Bồ thí ba-la-mật-đa; quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hãy còn chẳng thể nắm bắt được, huống hồ là có người hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán bốn Niệm trụ hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu bốn Niệm trụ; quán bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người hành bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán bốn Tĩnh lự hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu bốn Tĩnh lự; quán bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán tám Giải thoát hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu tám Giải thoát; quán tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán pháp không bên trong hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng pháp không bên trong; quán pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán chân như hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng chân như; quán pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán Thánh đế khổ hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng Thánh đế khổ; quán Thánh đế tập, diệt, đạo hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng Thánh đế tập, diệt, đạo!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán pháp môn giải thoát Không hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu pháp môn giải thoát Không; quán pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán năm loại mắt hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu năm loại mắt; quán sáu phép thần thông hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu sáu phép thần thông!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán tất cả pháp môn Đà-la-ni hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; quán tất cả pháp môn Tam-ma-địa hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán mười lực của Phật hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu mười lực của Phật; quán bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu bốn điều không

sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán pháp không quên mất hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu pháp không quên mất; quán tánh luôn luôn xả hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu tánh luôn luôn xả!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán trí Nhất thiết hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu trí Nhất thiết; quán trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán tất cả hạnh Đại Bồ-tát hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán chư Như Lai còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chuyển pháp luân!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán pháp không sinh diệt còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người chứng pháp không sinh diệt!

Cụ thọ Thiện Hiện vì an trú nơi pháp không nên quán ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp hãy còn chẳng thể nắm bắt được, hướng hồ là có người có thân tướng đầy đủ các tướng tốt này! Vì sao?

Này Kiều-thi-ca, vì Cụ thọ Thiện Hiện đối với tất cả pháp, an trú nơi các nẻo xa lìa, tịch tĩnh, vô sở đắc, Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Này Kiều-thi-ca, vì Cụ thọ Thiện Hiện đối với tất cả pháp, an trú nơi vô lượng sự an trú thù thắng như thế.

Này Kiều-thi-ca, sự an trú của Thiện Hiện so với nẻo an trú tối thắng nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa của chúng Đại Bồ-tát đã an trú thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, một phần trăm ngàn, một phần ức, một phần trăm ức, một phần ngàn ức, một phần trăm ngàn ức, một phần triệu, một phần trăm triệu, một phần ngàn triệu, một phần trăm ngàn triệu cho đến cũng không bằng một phần tính, phần kể, phần toán, phần dụ, phần cực số. Vì sao? Này Kiều-thi-ca, vì trừ sự an trú của Như Lai, sự an trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa của các hàng Thanh văn, Độc giác... thì tối thắng, là hết mực lớn lao, tôn quý, vi diệu, không gì hơn. Vì vậy, này Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát muốn vượt lên trên tất cả hữu tình thì nên an trú nơi nẻo an trú tối thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Kiều-thi-ca, vì các Đại Bồ-tát an trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa là nẻo an trú tối thắng, vượt qua các bậc Thanh văn, Độc giác... chứng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Có thể mau hoàn thành đầy đủ tất cả Phật pháp, đoạn trừ các tập khí phiền não tương tục, chóng chứng quả vị Giác ngộ cao tột, được gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thành tựu viên mãn trí Nhất thiết trí.

Bấy giờ, trong pháp hội có vô lượng, vô số chúng trời Ba mươi ba, hết mực hoan hỷ, nhảy nhót, thấy đều lấy hoa thơm vi diệu của cõi trời tung rải dâng cúng Như Lai và chúng Bí-sô.

Khi ấy, trong chúng có sáu ngàn vị Bí-sô, từ chỗ ngồi đứng dậy, che kín vai bên trái, gối bên phải quỳ sát đất, chấp tay hướng Phật. Do thần lực của Phật nên ngay nơi tay của các vị Bí-sô đó tự nhiên hiện đầy các hoa thơm vi diệu. Các vị Bí-sô cho là điều

chưa từng có nên quá đổi vui mừng. Các vị đều dùng hoa này tung rải, cúng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; sau đấy thì đều phát nguyện: “Chúng con xin dùng diệu lực từ căn lành thù thắng này, nguyện thường an trú nơi nẻo an trú tối thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; hàng Thanh văn, Độc giác chẳng thể an trú, mau hướng đến quả vị Giác ngộ cao tốt, vượt qua bậc Thanh văn, Độc giác.”

Bấy giờ, Thế Tôn biết tâm niệm hết mực thanh tịnh của các vị Bí-sô, liền mỉm cười.

Như thường lệ, khi Phật mỉm cười thì có đủ loại ánh sáng với nhiều màu sắc từ trong kim khẩu phóng ra như ánh sáng xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng, tím... tỏa chiếu khắp các thế giới của Phật ở thế giới ba lần ngàn này, rồi trở lại chiếu quanh thân Phật ba vòng, xong thì nhập vào nơi đỉnh đầu.

Cụ thọ Khánh Hỷ liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay lễ Phật, bạch:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà Ngài mỉm cười? Chư Phật khi mỉm cười chẳng phải là không duyên cớ. Cúi xin Như Lai thương xót chỉ rõ.

Phật bảo Khánh Hỷ:

–Sáu ngàn vị Bí-sô phát nguyện thù thắng này, ở vào kiếp Tinh dụ trong đời vị lai sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, đều cùng một danh hiệu là Tán Hoa Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Bạc-già-phạm. Các Bí-sô đệ tử, cõi Phật, tuổi thọ của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều như nhau, cùng thọ ngàn năm. Chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác này đản sinh, xuất gia và thành đạo rồi tùy theo nơi chốn hóa độ ấy, hoặc ngày, hoặc đêm, thường được tung rải hoa thơm vì diệu gồm năm màu sắc, do nhân duyên ấy nên ta mỉm cười.

Khánh Hỷ nên biết, nếu Đại Bồ-tát muốn được an trú nơi nẻo an trú tối thắng thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, nếu Đại Bồ-tát muốn được an trú nơi nẻo an trú của Như Lai thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thì thiện nam, thiện nữ ấy nơi đời trước, hoặc từ nhân gian mạng chung rồi sinh trở lại nơi này, hoặc từ cõi trời Đổ-sử-đa mạng chung và sinh vào cõi người. Đời trước của họ, hoặc ở cõi người, hoặc ở cõi trời, do được rộng nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nên ở đời này mới có thể tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Khánh Hỷ nên biết, Như Lai nhận thấy nơi hiện tại người nào tinh cần tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không còn quan tâm đến một điều gì nữa, thì người ấy nhất định là Đại Bồ-tát.

Lại nữa Khánh Hỷ, nếu thiện nam, thiện nữ nào, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thường ưa thích lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, thông tỏ hoàn toàn, tư duy đúng như lý, vì các thiện nam, thiện nữ trụ nơi Bồ-tát thừa tuyên thuyết, mở bày, dạy bảo, trao truyền, nên biết người ấy là Đại Bồ-tát, trong đời quá khứ từng theo Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nghe giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế; nghe rồi ưa thích, thọ trì, đọc tụng, thông tỏ hoàn toàn, tư duy đúng như lý, vì người rộng nói, cho nên đời này đã có thể hoàn thành việc ấy.

Khánh Hỷ nên biết, thiện nam, thiện nữ ấy, từng ở cảnh giới của vô lượng chư Phật thời quá khứ vun trồng nhiều căn lành, cho nên ở đời này đã có thể hoàn thành việc ấy.

Khánh Hỷ nên biết, thiện nam, thiện nữ ấy nên nghĩ thế này: “Trước đây, ta chẳng từ nơi bậc Thanh văn, Độc giác nghe giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, nhất định là từ nơi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nghe giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ấy. Trước đây, ta chẳng đối với hàng Thanh văn, Độc giác vun trồng các căn lành mà nhất định là đối với Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vun trồng các căn lành. Do nhân duyên ấy, nay được nghe giảng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, ưa thích thọ trì, đọc tụng, thông tỏ, tư duy đúng như lý, vì người rộng nói, thường không chán nản, mỗi mệ.”

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thường ưa thích lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, thông tỏ rất ráo, tư duy đúng như lý đối với nghĩa, pháp, diệu lý sâu xa, tùy thuận tu hành thì thiện nam, thiện nữ ấy, trong hiện tại tất thấy được các Bậc Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chúng ta.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào nghe giảng nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, dốc tâm tin tưởng, thọ trì, không chút chê bai, chẳng hề cản trở, phá hoại, thì thiện nam, thiện nữ ấy đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, ở chỗ của chư Phật đã vun trồng nhiều căn lành, cũng được vô lượng các hàng bạn lành gần gũi, hỗ trợ.

Khánh Hỷ nên biết, nếu thiện nam, thiện nữ nào đối với ruộng phước thù thắng của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thường vun trồng các căn lành, thì tuy nhất định sẽ đạt được, hoặc quả Thanh văn, Độc giác, hoặc quả vị Như Lai, nhưng muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì cần phải đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, khéo lãnh hội thông tỏ, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trú nơi pháp không bên trong, an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; an trú nơi chân như, an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trú nơi Thánh đế khổ, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; tu hành bốn Tịch lự, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát, tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, khiến thấy đều viên mãn.

Khánh Hỷ nên biết, nếu Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, thường khéo lãnh hội thông tỏ, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trú nơi pháp không bên trong, an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; an trú nơi chân như, an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; an trú nơi Thánh đế khổ, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; tu hành bốn Tịch lự, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát, tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, khiến thấy đều viên mãn, mà Đại Bồ-tát ấy chẳng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, lại trụ ở bậc Thanh văn, Độc giác, thì không hề có việc đó. Vì vậy, Đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt thì nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế, khéo lãnh hội thông tỏ, tu hành Bồ thí, Tịch giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, khiến đều được viên mãn. Vì vậy, này Khánh Hỷ, Ta đem kinh điển hết mực thâm diệu là Bát-nhã ba-la-mật-đa phó chúc cho ông, ông nên nghiêm chỉnh thọ trì, đọc tụng, chớ để quên mất.

Khánh Hỷ nên biết, nếu đối với kinh điển vô cùng thâm diệu là Bát-nhã ba-la-mật-đa này thậm chí chỉ một câu mà khéo thọ trì chẳng quên mất thì được vô lượng phước; còn nếu có người đối với kinh này, chẳng khéo thọ trì, cho đến một câu mà cũng quên mất thì bị tội rất nặng đồng với lượng nước vừa nêu trước. Vì vậy, này Khánh Hỷ, Ta đem kinh điển vô cùng thâm diệu là Bát-nhã ba-la-mật-đa, ân cần phó chúc cho ông, ông nên nghiêm chỉnh thọ trì, đọc tụng, thông tỏ, tư duy đúng như lý, vì người rộng nói, phân biệt, chỉ dạy, khiến cho người thọ trì hoàn toàn lãnh hội được nghĩa văn cùng diệu lý.

